

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HS-PT
Ngày 17/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Văn Chất

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Từ

Bà Trần Thị Mỹ Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lệ Huyền - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 17/02/2023, tại Tòa án Nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 252/2022/TLPT-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo Phan Đình T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 294/2022/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Bị cáo có kháng cáo.

Phan Đình T; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày 17 tháng 10 năm 1998 tại thành phố V, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: khối 7, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; tiền án, tiền sự: Không; con ông Phan Đình C và bà Nguyễn Thị Ch; chưa có vợ, con; bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An từ ngày 10/6/2022 đến nay; bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 10/6/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Phan Đình T gọi điện thoại cho một nam thanh niên tên H (không rõ lai lịch địa chỉ cụ thể) rồi hỏi: "Có V đó không, lấy hộ cho anh 4.000.000 đồng ma túy Ketamine", H nói "Đội em týt". Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, H điện thoại lại cho T rồi nói "Bỏ ở trong bao ni lông màu trắng ném ở cổng số 8, sân vận động V". Sau đó, T đi đến cổng số 8, sân vận động V lấy được một gói ma túy Ketamine rồi đưa về nhà lấy ra một ít sử dụng, số ma túy còn lại T cất dấu vào trong túi quần. Đến 20 giờ 40 phút cùng ngày, T gặp H và V tại quán trà Chanh trên đường N, thuộc phường L, thành phố V rồi T trả cho H 4.000.000 đồng là tiền mua ma túy. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 12/6/2022, T điều khiển xe ô tô biển số 37C - 239.83 chở theo người yêu là Trần Thị Thùy L, sinh năm 1999, trú tại khối 4, phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An đi chơi. Đến khoảng 05 giờ 00 phút ngày 13/6/2022, thì T lấy gói ma túy Ketamine ở trong túi quần ra để trong hộc để đồ cạnh vô lăng của xe ô tô. Khi T điều khiển xe ô tô đi đến sân tòa nhà CT2 Chung cư Dầu khí thuộc Q, thành phố V thì T và Linh xuống xe để lên phòng của Trần Xuân Hiếu là bạn của T. Khi T và Linh đi khoảng vài mét thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra về Ma túy Công an thành phố V kiểm tra hành chính, T tự nguyện khai báo đang cất giữ trái phép một gói ma túy Ketamine trong hộc để đồ cạnh vô lăng trên xe ô tô. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ 01 gói ma túy được bọc ngoài bằng bao Polyetylen màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xám đã qua sử dụng và tạm giữ một chiếc xe ô tô Toyota Hilux màu bạc, biển số 37C - 239.83 và dẫn giải Phan Đình T về trụ sở Công an thành phố V lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại kết luận giám định số: 880/KL - KTHS (Đ2-MT) ngày 20/6/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Phan Đình T gửi tới giám định là ma túy "Ketamine", có khối lượng 4,075 gam.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 294/2022/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Phan Đình T phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Đình T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 10/6/2022.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, quyết định án phí, quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 11/10/2022, bị cáo Phan Đình T kháng cáo xin

được giảm nhẹ hình phạt vì lý do Tòa án sơ thẩm xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là quá cao so với hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo hợp tác với cơ quan điều tra, khai báo thành khẩn, trong trại giam chấp hành nghiêm nội quy, mệnh lệnh cán bộ, phạm tội lần đầu, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Tại phiên tòa, bị cáo T giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên Bản án sơ thẩm, áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Đình T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 10/6/2022.

Bị cáo Phan Đình T không tranh luận với quan điểm của đại diện viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Đình T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản án sơ thẩm; xét lời khai của bị cáo tại cấp phúc thẩm phù hợp với lời khai tại cấp sơ thẩm và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Cụ thể, vào hồi 5 giờ 30 phút, ngày 13/6/2022, tại khu vực sân tòa nhà CT2 Chung cư Dầu Khí, thuộc Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố V kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang bị cáo Phan Đình T đang cất giữ trái phép 01 gói ma túy Ketamin có khối lượng là 4,075 gam nhằm mục đích sử dụng. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phan Đình T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng của pháp luật.

[2] Xét nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo T thấy rằng, hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội nghiêm trọng, xâm phạm quy định độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, vừa gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội vừa gây tác hại cho sức khỏe con người và làm lây truyền các bệnh nguy hiểm cho con người, bị xã hội lên án, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được tác hại của chất ma túy nhưng do nghiện nên đã thực hiện tội phạm nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 18 tháng tù là nghiêm khắc. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy bị cáo T không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình

điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo có người có công với cách mạng, lần đầu phạm tội, khi Tổ công tác kiểm tra hành chính thì bị cáo tự nguyện khai và đưa số ma túy giấu trong xe ô tô cho tổ công tác. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249, người nào tàng trữ trái phép các chất ma túy ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm; bị cáo tàng trữ 4,075 gam ma túy Ketamine thì khối lượng không lớn. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ của bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu, khối lượng chất ma túy không lớn.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Đình T, sửa Bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo.

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Đình T 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 10/6/2022.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Phan Đình T không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Từ

Trần Thị Mỹ Hải

Vi Văn Chắt